TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**74**/2019/QĐST- HNGĐ	*Tuy An, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 99/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn:* Anh **Phan Thanh Đ – sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn PM, xã AD, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn*: Chị **Lê Thị Mỹ K – sinh năm 1999.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn PM, xã AD, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: thôn LU, xã AD, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Thanh Đ và chị Lê Thị Mỹ K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Phan Thanh Đ và chị Lê Thị Mỹ K thống nhất thoả

thuận giao 02 con chung tên Phan Lê Thành Đ – sinh ngày 08/4/2016 và Phan Lê Bích T – sinh ngày 20/12/2017 cho anh Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Chị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị K được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Phan Thanh Đ và chị Lê Thị Mỹ K thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Phan Thanh Đ thỏa thuận chịu **150.000đ** án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng trước tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ký hiệu AA/2015/0011538 ngày 02/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho anh Đ **150.000đ** tiền tạm ứng án phí còn lại tại biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND H.Tuy An (2);
- Chi cục THADS H. Tuy An (1);
- UBND xã AD, h. TA (1);
- Nguyên đơn(1), Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Vinh Bình